

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 10 – 5 – 2021
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình
Ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Minh;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Mai Hương
2. Ông Phạm Phước Tâm

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hồ Tấn Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình - Ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 62/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: tổ 01, ấp 4, xã ML, huyện CL, ĐT;

Bị đơn: Nguyễn Tấn Tài, sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp 3, xã ML, huyện CL, ĐT;

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm chị Nguyễn Thị Diệu H là nguyên đơn trình bày:

- Về hôn nhân: Vợ chồng được mai mối, tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã ML, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vào năm 2016. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, vui vẻ nhưng gia đình chồng không thương chị H, mâu thuẫn gia đình ngày càng lớn, mẹ chồng và em chồng gây ra nhiều mâu thuẫn khiến vợ chồng chị H rạn nứt. Nhận thấy hôn nhân không còn

hạnh phúc nên nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Tấn Tài.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Vạn Lộc, sinh ngày 09/01/2017. Hiện nay con chung đang sống với cha. Khi ly hôn chị H yêu cầu được quyền nuôi con và yêu cầu anh Tài cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ ai và cũng không cho ai nợ.

Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, chị H có thay đổi yêu cầu về con chung, đồng ý để anh Tài tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Vạn Lộc, sinh ngày 09/01/2017, chị H không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn là anh Nguyễn Tấn Tài đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án và được triệu tập xét xử hợp lệ, biết nội dung yêu cầu khởi kiện của chị H nhưng không có ý kiến, không tham gia hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

Tài liệu chứng cứ trong hồ sơ do đương sự cung cấp gồm:

Giấy chứng nhận kết hôn của chị H và anh Tài (bản chính);

Trích lục khai sinh con chung Nguyễn Vạn Lộc (bản sao);

Giấy CMND Nguyễn Thị Diệu H và Sổ hộ khẩu (photo chứng thực);

Đơn xác nhận nơi cư trú của (bản chính);

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Diệu H có đơn yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Tấn Tài. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật trong vụ án này là “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình - Ly hôn, nuôi con*”.

Anh Nguyễn Tấn Tài là bị đơn trong vụ kiện có địa chỉ tại huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Tấn Tài là bị đơn trong vụ kiện nhưng anh Tài vẫn cố tình vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì về việc xin ly hôn của chị H. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với Nguyễn Tấn Tài là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Tài sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ML, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 20/12/2016, do đó hôn nhân giữa chị H và anh Tài là hợp pháp. Trong quá trình chung sống chị H và anh Tài phát sinh nhiều mâu thuẫn, tranh cãi bất đồng quan điểm sống dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Chị H và anh Tài không còn chung sống với nhau cũng như không còn quan tâm, chăm sóc nhau.

Khi giải quyết vụ kiện, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập anh Nguyễn Tấn Tài tham gia phiên hòa giải, phiên tòa nhưng anh Tài vắng mặt không có lý do cũng như không có ý kiến hay biện pháp nào để hàn gắn tình cảm đối với yêu cầu ly hôn của chị H. Xét thấy hôn nhân giữa chị H và anh Tài lâm vào tình trạng trầm trọng, nên chị H yêu cầu ly hôn với anh Tài là có căn cứ để chấp nhận.

Từ những căn cứ nêu trên đủ cơ sở để xác định hôn nhân giữa chị H và anh Tài là mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị H.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Vạn Lộc, sinh ngày 09/01/2017. Hiện nay con chung đang sống với anh Tài. Khi ly hôn, chị H đồng ý để anh Tài tiếp tục nuôi con. Do anh Tài vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có lời trình bày. Do đó, để bảo đảm sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của cháu Nguyễn Vạn Lộc, cần tiếp tục giao con chung cho anh Tài trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con, anh Tài không có văn bản yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H trình bày vợ chồng tự thỏa thuận tài sản chung, anh Tài không có ý kiến về tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị H trình bày vợ chồng không có nợ chung, anh Tài không có ý kiến về nợ, không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Án phí: Chị Nguyễn Thị Diệu H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 144 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Diệu H.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diệu H được ly hôn với anh Nguyễn Tấn Tài.

Về con chung: Anh Tài được nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Vạn Lộc, sinh ngày 09/01/2017.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Tài không có yêu cầu.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Diệu H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0012185 ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Như vậy chị H đã nộp xong tiền án phí.

Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Võ Thị Ngọc Minh